

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 605/2024/HS-PT

Ngày: 30 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Thảo;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Biều- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai, trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Điểm cầu thành phần: Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh) vụ án hình sự thụ lý số 513/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trần Anh T bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 35/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Anh T**, sinh ngày 26/3/1987, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 29, khu Đ 2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con ông Trần Quốc P và bà Lê Thị T; có vợ là Lê Thị Thanh N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về các tội “Cướp tài sản” và “Hiếp dâm”;

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; (có mặt).

Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3 giờ 10 phút ngày 16/4/2023, Công an thành phố M kiểm tra hành chính quán Karaoke Y tại số 237, T.T thuộc khu 6, phường K, thành phố M phát hiện tại phòng số 6, tầng 3 của quán có 19 người (13 nam, 6 nữ) có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, gồm có Hoàng Văn Q, Nguyễn Quốc V, Vũ Văn T, Nguyễn Tiến T1, Nguyễn Văn N, Đặng Thị Bình T, Nguyễn Trọng L, Hoàng Văn V, Nguyễn Thị H, Phạm Văn T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị L, Đào Văn M, La Thị T, Trần Thị Kim Đ, Bùi Huy M, Nguyễn Văn P, Ngô Thị Minh P, Diêm Hải N. Vật chứng thu giữ gồm có:

- Thu giữ trên tay của Nguyễn Thị L: 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 1,155 gam chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine, 01 (một) thẻ cứng màu trắng, kích thước khoảng (8,5x5,5)cm, trên bề mặt thẻ có bảm dính ma túy Ketamine ở dạng vết.

- Thu giữ trên mặt bàn số 01 (Trong phòng có 04 bàn thứ tự từ 01 đến 04 theo ngược chiều kim đồng hồ tính từ bàn gần cửa phòng nhất):

- + 01 (một) vỏ túi nilon màu đỏ bên trong túi bảm dính chất lỏng màu vàng giám định là ma túy loại Nimetazepam dạng vết.

- + 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), được cuộn thành ống hút, bên trong lòng ống bảm dính chất tinh thể màu trắng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đ (một nghìn đồng), trên một mặt của tờ tiền có bảm dính chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định đều là ma túy Ketamine ở dạng vết không xác định được khối lượng.

- Thu giữ dưới hộc bàn số 01: 03 (ba) vỏ túi nilon màu đỏ bên trong túi bảm dính chất lỏng màu vàng, kết quả giám định đều là ma túy loại Nimetazepam dạng vết không xác định được khối lượng.

- Thu giữ trên nền nhà dưới chân bàn số 01: 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (một) túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine có khối lượng 0,555 gam.

- Thu giữ trên mặt bàn số 03:

- + 01 (một) điều cày thủy tinh, bên trong chứa 205 ml chất lỏng màu vàng kết quả giám định là ma túy Delta – 9-tetrahydrocannabinol, trong nõ điều cày có

thực vật khô đã bị đốt cháy, kết quả giám định có 0,036 gam chất ma túy Delta – 9-tetrahydrocannabinol.

+ 01 (một) cốc thủy tinh trong chứa chất lỏng màu vàng, kết quả giám định là ma túy loại Nimetazepam có thể tích 18 ml.

- Thu giữ trên mặt bàn số 04: 01 (một) chai nhựa, trong chai chứa chất lỏng màu vàng, kết quả giám định là ma túy Nimetazepam có thể tích 54 ml.

- Thu giữ trên ghế băng giáp tường kê cạnh bàn số 01 và số 02: 01 (một) túi giả da màu nâu in nhãn hiệu “VL”, bên trong túi có:

+ 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng bên trong lọ chứa 49 viên nén màu hồng và nhiều mảnh vỡ viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều in chữ “WY”, kết quả giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng 4,458 gam.

- Thu giữ trên nóc loa kê cạnh cây chọn bài hát: 01 (một) lọ nhựa hình trụ, bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu hồng, kết quả giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,498 gam.

Thu giữ trên nền nhà cạnh cây chọn bài hát: 02 (hai) túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy Ketamine, túi 1 chứa khối lượng 3,418 gam, túi 2 chứa 1,969 gam.

Kết quả giám định mẫu nước tiểu thu của 19 đối tượng nêu trên xác định:

+ Trong mẫu nước tiểu của Hoàng Văn Q, Nguyễn Quốc V, Vũ Văn T, Nguyễn Tiến T1, Nguyễn Văn N, Đặng Thị Bình T có chất ma túy và sản phẩm chuyển của chất ma túy gồm Methamphetamine và Dehydronorketamine;

+ Nguyễn Trọng L, Hoàng Văn V, Nguyễn Thị H có chất Methamphetamine, MDMA và Dehydronorketamine; Đào Văn M có chất Methamphetamine;

+ Phạm Văn T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị L có chất Dehydronorketamine; La Thị T có chất Norketamine;

+ Trần Thị Kim Đ, Bùi Huy M, Nguyễn Văn P, Ngô Thị Minh P, Diêm Hải N không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy.

(Kết luận giám định số 504, 505 ngày 26 tháng 4 năm 2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Quá trình điều tra vụ án đã xác định được như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/4/2023, Bùi Huy M gọi điện thoại cho Hoàng Văn V là chủ quán Bar S tại phường K, thành phố M đặt bàn để tiếp bạn. V chỉ đạo Nguyễn Quốc V làm quản lý tại quán Bar S bố trí bàn cho M rồi đến quán

ngồi cùng bàn uống bia với M và các bạn của M là Nguyễn Văn P, Phạm Văn T và 02 người đàn ông Trung Quốc. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 16/4/2022, sau khi 02 người bạn Trung Quốc về trước, V rủ M, V, Phong đi hát karaoke tại quán Karaoke Y tại số 237, đường T.T, khu 6, phường K, thành phố M. Bùi Huy M rủ thêm các nhân viên nữ phục vụ tại quán Bar S gồm Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Kim Đ, La Thị T, Nguyễn Thị H đi cùng và gọi điện thoại rủ bạn là Trần Anh T. T lại rủ thêm bạn là Đặng Thị Bình T, Ngô Thị Minh P cùng đến. Khi đến Trần Anh T mang theo ma túy Methamphetamine đựng trong túi giả da màu nâu in nhãn hiệu “VL”, mua của người đàn ông không rõ lai lịch gồm 49 viên nén màu hồng và nhiều mảnh vỡ viên nén màu hồng đựng bên trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng trước đó để sử dụng cho bản thân.

Sau đó, V gọi điện thoại cho Nguyễn Hòa B là chủ quán Karaoke Y đặt phòng. Bình đồng ý bảo V đến nhà đón Bình chở đến quán. Bình chỉ đạo V lái xe ô tô chở V và vợ là Nguyễn Thị Thu Hiền đến đón Bình chở đến quán Karaoke Y. Bình mở cửa quán và đưa mọi người lên hát tin karaoke (phòng 6) ở tầng 3 của quán, mở nhạc; V gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn M rủ đến quán Y hát karaoke uống bia. Muộn đồng ý và rủ thêm Vũ Văn T, Đào Văn M, Nguyễn Văn N, Nguyễn Tiến T1 cùng đến. V cũng gọi điện thoại rủ Nguyễn Trọng L, Diêm Hải N đến cùng hát karaoke.

Khi mọi người đã lên phòng hát, Nguyễn Hòa B lấy đĩa sứ có sẵn trong quán và đun nóng nước bỏ húc đem lên phòng cho mọi người sử dụng ma túy. Nguyễn Quốc V lấy từ trong túi quần 01 gói ma túy nước vui bên ngoài vỏ màu đỏ có chữ VIP đổ ra cốc to pha với lon nước bỏ húc đã được hâm nóng, rồi đổ ra nhiều cốc sứ để mọi người cùng sử dụng bằng hình thức uống. Nguyễn Thị L lấy 01 cốc nước ma túy do V pha đưa cho Nguyễn Thị H sử dụng hết.

Sau đó, V thấy trên bàn có 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đựng ma túy Ketamine và 01 thẻ cứng, 01 ống hút bằng tiền cuộn lại. V lấy thẻ cứng đảo trộn ma túy Ketamine trong đĩa rồi kẻ từng đường nhỏ để trên bàn cho mọi người sử dụng. Khi các đối tượng nêu trên đang sử dụng ma túy thì Công an thành phố M kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ và thu giữ các vật chứng nêu trên.

Tại Bản án số 35/2024/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt các bị cáo khác, giải quyết về vật chứng, án phí, tuyên các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày / /2024, bị cáo Trần Anh T kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Anh T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Trần Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong nội dung của bản án sơ thẩm là đúng, xác định Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

Bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt vì mức hình phạt 30 tháng tù là quá nặng, bị cáo có bố mẹ già, con nhỏ, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo Trần Anh T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Anh T làm trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 16/4/2023, tại phòng số 6, tầng 3 quán Karaoke Y ở số 237, T.T thuộc Khu 6, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Văn V, Nguyễn Quốc V và Nguyễn Hòa B đã có hành vi tổ chức cho nhau và cho các đối tượng Nguyễn Thị L, Hoàng Văn Q, Vũ Văn T, Nguyễn Tiến T1, Nguyễn Văn N, Đặng Thị Bình T, Nguyễn Trọng L, Nguyễn Thị H, Phạm Văn T, Nguyễn Văn M, Đào Văn M, La Thị T sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine và Ketamine; Nguyễn Thị L đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Thị H sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,458 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, bị Công an thành phố M kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Nguyễn Quốc V, Nguyễn Hòa Bình phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình

sự; bị cáo Trần Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Anh T: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân xấu, số lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 4,458 gam ma túy loại Methamphetamine, do vậy, mức hình phạt 30 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đã khoan hồng cho bị cáo, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Anh T không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định và những nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Anh T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2023.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: HS,, HCTP.

Ngô Quang Dũng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Thảo

Hoàng Thị Bích Hải

Ngô Quang Dũng